

Bản án số: **108/2023/HS-ST**
Ngày: 19-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Quang Nhuận.

Ông Sùng A Xà.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Kim Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** bà Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên và điểm cầu Thành phần Phân trại C10 - Trại Tạm giam Công an tỉnh Điện Biên, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Vàng A T (tên gọi khác: không), sinh ngày 07 tháng 3 năm 1980, tại huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản H 2, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng Vàng T (đã chết) và bà Phàng Thị D, sinh năm 1947; vợ Vừ Thị G, sinh năm 1983 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2000 con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Điện Biên kết án 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 24/7/2020 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/6/2023, tạm giam từ ngày 13/6/2023 cho đến nay, có mặt tại điểm cầu Thành phần.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vàng A T:* bà Bùi Thúy An, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt tại điểm cầu Thành phần.

- *Người chứng kiến:* ông Vừ A L, sinh năm: 1995; địa chỉ cư trú: bản H 2, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên, **vắng mặt.**

- *Người tham gia tố tụng khác là cán bộ Tòa án tại điểm cầu Thành phần:*

ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/6/2023, bị cáo Vàng A T đang ở nhà tại bản H 2, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên thì có Sùng A Th nhà ở bản K3, xã K, huyện Đ là người quen biết từ trước điều khiển xe mô tô đến nhà đặt vấn đề mua 03 túi Methamphetamine giá 05 triệu đồng, Th đưa trước 01 triệu đồng cho bị cáo Th, còn 04 triệu đồng khi nào mua được Methamphetamine sẽ trả sau. Khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo T mang theo 02 triệu đồng (01 triệu đồng do Th đưa và 01 triệu đồng của bị cáo) đi đến khu vực giáp ranh giữa bản H 2 và bản Y, xã M, huyện C. Tại đây, bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Thái, không biết tên, địa chỉ; qua trao đổi, bị cáo T mua được của người đàn ông này 03 gói Methamphetamine với giá 02 triệu đồng; bị cáo T cất 03 túi Methamphetamine vào túi quần đang mặc và đi về nhà. Khi về đến nhà, bị cáo T cất giấu 03 túi Methamphetamine vào trong bếp. Khoảng 08 giờ ngày 04/6/2023, Th gọi điện cho bị cáo T hỏi về việc đã mua được ma túy chưa, sau khi nghe bị cáo T trả lời đã mua được ma túy, Th hẹn gặp nhau tại bản H, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo T cầm 03 túi Methamphetamine đi đến điểm hẹn, đứng đợi Th ở đường quốc lộ. Một lúc sau, Th một mình đi xe máy đến, cả 02 vào ven đường ngồi, bị cáo T đưa cho Th 03 túi Methamphetamine để kiểm tra, kiểm tra xong Th đưa lại ma túy cho bị cáo cầm để Th đếm tiền, ngay lúc đó tổ công tác Công an huyện C đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang Thánh cùng 03 gói Methamphetamine có tổng khối lượng 55,331 gam trên mặt đất ngay chỗ bị cáo T đứng, còn Th đã lên xe bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 896/KL-KTHS, ngày 12/6/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng A T 55,331 gam. 03 (ba) mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M1, M2, M3 trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A T gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.*

Bản Cáo trạng số: 73/CT-VKS-P1 ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vàng A T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vàng A T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo Vàng A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vàng A T từ 16 năm đến 17 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Về án phí, căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật

Tổ tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A T. Về vật chứng của vụ án, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 53,981 gam Methamphetamine đã trừ mẫu vật gửi giám định đã được niêm phong; tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu VSMART, đã qua sử dụng thu giữ của Vàng A T.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A T không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố, không khiếu nại gì về quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi tiến hành tố tụng của người tiến hành tố tụng. Đề nghị HĐXX, xem xét điều kiện sinh sống của bị cáo: do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Thanh khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình; đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đồng thuận với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về đề nghị xử lý vật chứng của vụ án và hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người chứng kiến anh Vừ A L trình bày tại cơ quan điều tra: khoảng 10 giờ ngày 04/6/2023, anh được tổ công tác của Công an xã M, huyện C mời chứng kiến việc bắt giữ đối với Vàng A T về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, khi bắt giữ Công an thu giữ được 03 túi ni lon màu xanh bên trong có các viên nén màu hồng một mặt các viên nén đều có chữ WY nghi là ma túy tổng hợp. Anh L nghe thấy Vàng A T khai nhận với tổ công tác, 03 túi ni lon đựng các viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp, bị cáo mua của một người dân tộc Thái bên Lào với giá 02 triệu đồng để bán cho Th với giá 05 triệu đồng. Khi đang trao đổi mua bán với người tên Th thì bị bắt giữ, việc bắt giữ Vàng A T là khách quan, T khai báo là tự nguyện, không bị ép buộc, không bị đánh đập.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh cũng như về hình phạt. Trong phần tranh luận Kiểm sát viên và Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận đối đáp gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội:

Quá trình thẩm tra các tài liệu chứng cứ và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xác định: nhằm mục đích bán lẻ tìm kiếm lợi nhuận, khoảng 18 giờ ngày 03/6/2023, bị cáo mua được 03 túi Methamphetamine của một người đàn ông không quen biết với giá 02 triệu đồng tại khu vực giáp ranh giữa bản H 2 và bản Y, xã M, huyện C. Khoảng 09 giờ ngày 04/6/2023, bị cáo T cầm 03 túi Methamphetamine đi đến khu vực đường quốc lộ thuộc bản H, xã M, huyện C để trao đổi mua bán ma túy với đối tượng tên là Sùng A Th, nhà ở bản K 3, xã K, huyện Đ; khi hai bên đang chuẩn bị giao tiền – ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt giữ được bị cáo T cùng 03 gói Methamphetamine có tổng khối lượng 55,331 gam trên mặt đất ngay chỗ bị cáo T đứng, còn đối tượng tên Th đã lên xe bỏ chạy thoát. Lời khai của bị cáo Vàng A T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 72); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 73-74); kết luận giám định (BL 78); sơ đồ xác định vị trí thu giữ ma túy của Vàng A T (BL 90); lời khai của người chứng kiến Vừ A L (BL 133-134) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Vàng A T mua, vận chuyển 55,331 gam Methamphetamine để bán tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của bị cáo Vàng A T gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 73/CT-VKS-P1 ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua bán chất ma túy. Bị cáo biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, biết tác hại của ma túy với đời sống sức khỏe của con người, nhưng nhằm tìm kiếm lợi nhuận bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Vàng A T sinh ra và cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân được gia đình tạo điều kiện học tập văn hóa đến lớp 05/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất. Bị cáo không có tiền sự, tiền án; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhưng có nhân thân xấu: năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Điện Biên kết án 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 24/7/2020 chấp hành xong hình phạt tù, tính đến thời điểm phạm tội lần này đã được xóa án tích. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Thanh khẩn khai báo, ăn năn hối cải Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt chính:

Ma túy gây tác hại trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, đồng thời nó cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và những tệ nạn xã hội khác. Tình hình tội phạm ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên ngày càng diễn biến phức tạp, do đó cần xử lý nghiêm đối với các loại tội phạm này. Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3] và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan cảnh sát điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo không có tài sản có giá trị; bị cáo không có thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng như sau:

- 53,981 gam Methamphetamine đã trừ mẫu vật gửi giám định đã được niêm phong, là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màu xanh, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VSMART, đã qua sử dụng thu giữ của Vàng A T, quá trình tố tụng xác định được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí:

Bị cáo Vàng A T là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

[8] Các vấn đề khác của vụ án

Đối tượng người nam giới dân tộc Thái, Quốc tịch Lào, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên không xác minh làm rõ được, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Đối tượng Sùng A Th trú tại bản Keo Lôm 3, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là người đặt mua ma túy. Qua điều tra tại bản K3, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện

Biên không có công dân nào tên là Sùng A Th nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số điện thoại 0924118875 theo lời khai của bị cáo là của Th sử dụng gọi cho bị cáo trao đổi mua bán ma túy. Qua điều tra xác minh chủ thuê bao là Mùa A D, sinh năm 1993, trú tại bản T, xã K, huyện Đg, tỉnh Điện Biên. Tuy nhiên, hiện nay Dơ không có mặt tại địa phương, Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Vàng A T (tên gọi khác: không) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A T 16 (*mười sáu*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:** 01 phong bì niêm phong vật chứng của là loại phong bì công văn của Cơ quan CSĐT Công an huyện C được dán kín. Mặt trước phong bì dán mảnh giấy in chữ: Vật chứng còn lại của Vàng A T, SN 1980, trú tại bản Huổi Quang 2, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng gồm: 03 túi nilon màu trắng miệng túi có khóa vuốt có ký hiệu từ VC1 đến VC3 mỗi túi đều chứa các viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp. Trong đó VC1 = 18,03 gam, VC2 = 18,062 gam, VC3 = 17,889 gam. 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu trắng, 03 túi nilon màu xanh miệng túi có khóa vuốt và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Mặt sau phong bì niêm phong, tại mép dán có dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện C và các chữ ký qua mép dán ghi rõ họ tên của Lò Văn P, Sùng A V, Vàng Thị S, Lò Văn Đ, Lê Thị Thùy D, Vàng A T.

*** Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:** 01 điện thoại di động màu xanh, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VSMART, đã qua sử dụng thu giữ của Vàng A T.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 06 tháng 9 năm 2023).

3. Về án phí: áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A T.

3. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Vàng A T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/9/2023)/.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa